

Số: 193/KH-MNSC

Điện Biên Phủ, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 và Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh v/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 379/UBND-VHXXH ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn phường;

Căn cứ Kế hoạch số 2615/KH-SGDĐT ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Văn bản số 301/UBND-VHXXH ngày 11/9/2025 của ủy ban nhân dân phường Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non, phổ thông năm học 2025-2026.

Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-VHXXH ngày 15/9/2025 của UBND phường Điện Biên Phủ về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026. Trường Mầm non Sơn Ca xây dựng kế hoạch Phát triển nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển GDMN năm học 2025-2026 nhằm củng cố và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển GDMN năm học 2025-2026.
3. Phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển GDMN nhằm đạt mục tiêu năm học 2025-2026 theo kế hoạch UBND phường giao.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy-HĐND - UBND phường Điện Biên Phủ, sự chỉ đạo trực tiếp sát sao của Sở Giáo

dục và Đào tạo, sự ủng hộ nhiệt tình, sự phối kết hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội, và nhân dân các dân tộc đóng trên địa bàn phường đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để trường mầm non Sơn Ca phát triển toàn diện, vững chắc.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên có năng lực phẩm chất tốt, luôn duy trì tốt khối đoàn kết, thống nhất, chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, yên tâm công tác, có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm cao, không ngừng học tập để nâng cao trình độ, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới.

CSVC và trang thiết bị trường học tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp; đáp ứng nhu cầu dạy và học trong ngôi trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

2. Khó khăn

Nhà trường đóng trên địa bàn dân cư điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, việc đóng góp cho con em ăn học ở trường còn có nhiều hạn chế.

Cơ sở vật chất ở một số hạng mục công trình xuống cấp như: Khu vực dãy nhà cấp 4 nền nhà bị lún, tường và trần nhà thấm dột, điện nước bị hỏng không sửa chữa được. Tường bao xung quanh trường bị gãy thanh chắn, lung lay. Hiện nhà trường đang trong thời gian tu sửa và nâng cấp phòng học, phòng chức năng, phòng hiệu bộ và một số công trình phụ trợ khác nên ảnh hưởng đến các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ vì phải bố trí dồn ghép các lớp học, phòng hiệu bộ.

III. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NĂM HỌC 2024-2025

Năm học 2024-2025 nhà trường thực hiện xuất sắc nhiệm vụ năm học và đã đạt được các thành tích cụ thể như sau:

1. Kết quả thi đua

- **Tập thể nhà trường:** Nhà trường được UBND thành phố Điện Biên Phủ công nhận tập thể lao động tiên tiến và tặng Giấy khen.

- Tập thể công nhân mô hình "Dân vận khéo" tại Quyết định số 2702/QĐ/TU ngày 26/12/2024 của Thành uỷ Điện Biên Phủ về công nhận mô hình "Dân vận khéo" cấp thành phố năm 2024.

- Nhà trường đạt giải "Xuất sắc" tại Quyết định số 65/QĐ-PGDĐT ngày 08/5/2025 của Phòng Giáo dục và đào tạo về việc hỗ trợ các gian hàng đạt giải cao tham gia hưởng ứng Lễ Hội Hoa Ban năm 2025.

- Nhà trường được công nhận "Hoàn thành tốt" tại Quyết định số 27/QĐ-CTrMN số 1 ngày 28/3/2025 của Cụm trường mầm non số 1 Về việc chứng nhận cho các tập thể tham dự Giao lưu "Bé với ngày hội văn hóa dân tộc" Cụm trường mầm non số 01 năm học 2024-2025.

- Cá nhân

+ LĐTT: 22/23 CB, GV, NV cá nhân, đạt tỷ lệ 95,67%. (01 đồng chí bảo vệ mới tuyển dụng ngày 1/5/2025 nên chưa xét thi đua); DT: 5/23 tỷ lệ 21,74% (Trong đó nữ: 21/23 = 91,3%; Nữ DT: 4/23 đạt 17,39%).

+ CSTĐ cấp cơ sở: 5/23 người đạt tỷ lệ 21,74%; Nữ 5/5 = 100% (Đồng chí: Đặng Thị Hải Yến; Cao Thị Thế; Nguyễn Thị Bích Hiền; Nguyễn Thị Hồng Mai; Vi Thị Minh Phương).

+ 01 cá nhân được Thủ tướng CP tặng Bằng khen (Đồng chí: Nguyễn Thị Thanh Thủy).

+ 04 cá nhân được UBND thành phố tặng giấy khen (đồng chí: Phạm Thị Vinh, Nguyễn Thị Thuý Hà, Đỗ Thu Thủy, Phạm Thị Quỳnh).

2. Kết quả thực hiện các phong trào, các cuộc vận động

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh việc học tập Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về việc đẩy mạnh “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; bằng những hành động thiết thực cụ thể, xây dựng qui định chuẩn mực đạo đức cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Kết quả trong năm học đã làm chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành vi đạo đức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có ý thức rèn luyện giữ vững phẩm đạo đức nhà giáo, có trách nhiệm, tâm huyết với nghề nghiệp, hết lòng vì học sinh, luôn xứng đáng là tấm gương mẫu mực trong sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Trong năm học nhà trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm đạo đức nhà giáo, các khối, lớp thực hiện tốt và đi vào chiều sâu các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

Phong trào thi đua "xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" tiếp tục được triển khai mạnh mẽ trong toàn trường và luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối kết hợp của các đoàn thể trong nhà trường và sự ủng hộ của phụ huynh học sinh cho các phong trào thi đua của nhà trường.

* Những hoạt động nổi bật trong việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động...

Tổ chức cho CBGV-CNV học tập các văn bản chỉ đạo của ngành, nghe phổ biến kế hoạch hành động các phong trào thi đua, các cuộc vận động của nhà trường

Tổ chức cho các đoàn thể, các cá nhân ký cam kết thực hiện tốt các phong trào thi đua và các cuộc vận động.

Phát động các đợt thi đua ngắn ngày, lồng ghép các phong trào thi đua với các cuộc VĐ tạo ra phong trào hành động đồng bộ tất cả các phong trào thi đua và các cuộc vận động. Thực hiện nghiêm túc các văn bản: Luật thi đua, khen thưởng năm 2022; các quy định của đảng, nhà nước về thi đua, khen thưởng, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực

hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Chỉ thị số 301/CT-UBND ngày 03/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phát động phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2023; Kế hoạch số 389/KH-UBND, ngày 14/3/2023 của UBND thành phố về Phát động phong trào thi đua trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ năm 2023.

Thực hiện tốt các phong trào thi đua chuyên đề gắn với các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong toàn ngành, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả, sáng tạo các phong trào thi đua: “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19”; Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ, công chức, viên chức thành phố Điện Biên Phủ thi đua thực hiện văn hóa công sở”; “Chuyển đổi số” và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, thi đua phát huy sáng kiến, thi đua cải cách hành chính; hưởng ứng Phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024), 115 năm thành lập tỉnh (28/6/1909 - 28/6/2024), 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024)...

Hướng các phong trào thi đua vào việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; gắn phong trào thi đua với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, trong đó tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề năm học 2024 - 2025 của ngành là *“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*. Chủ đề năm học của cấp học: *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”* gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong nhà trường.

Thi đua chấp hành tốt kỷ cương, nề nếp, thực hiện tốt vai trò công tác chủ nhiệm lớp, chấp hành tốt kỷ cương lao động, tuyệt đối không quên tiết, bỏ tiết, ra vào lớp tùy tiện. Ôm đau được nghỉ nhưng bàn giao giáo án cụ thể cho người dạy, tham gia hội họp đầy đủ, có tinh thần và thái độ ý thức tốt trong các hoạt động của nhà trường bao gồm: sinh hoạt địa bàn dân cư, hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động đoàn thể khác.

100% CBGV-CNV thực hiện tốt qui chế chuyên môn, có phẩm chất đạo đức của người nhà giáo, không có GV vi phạm trong năm cần giải quyết xử lý.

3. Tỷ lệ huy động trẻ trên địa bàn ra lớp

Năm học 2024-2025 có 195 học sinh với 08 nhóm/lớp. Trong đó: Nhà trẻ 02 nhóm = 51 cháu; mẫu giáo bé 02 lớp = 37 cháu; mẫu giáo nhỡ 02 lớp = 42 cháu; mẫu giáo lớn 2 lớp = 65 cháu.

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn được huy động ra lớp từ 0-5 tuổi: $199/236=84,3\%$ (Tăng 0,05% so với năm học trước) Vượt chỉ tiêu, kế hoạch được giao trong đó:

+ Từ 3- 36 tháng tuổi: $42/79$ cháu = $53,1\%$ (Tăng 1,9% so với năm học trước). Vượt chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

+ Từ 3- 5 tuổi: $157/157$ cháu = 100% (Đạt chỉ tiêu giao);

+ 5 tuổi: $74/74$ cháu = 100% (Đạt chỉ tiêu giao);

- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt $96,6\%$ (Đạt chỉ tiêu).

4. Chất lượng chăm sóc giáo dục

4.1 Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

- Chất lượng chăm sóc: 100% trẻ ăn bán trú tại trường và đều được đảm bảo an toàn tuyệt đối; được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần; được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước (nước ấm về mùa đông); 100% trẻ được uống nước sôi để nguội, súc miệng bằng nước muối loãng sau khi ăn, 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và được ký hiệu riêng cho từng trẻ như: Khăn, ca, cốc...

Trong năm học nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các giải pháp để làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh theo mùa như làm tốt công tác phối với trung tâm y tế dự phòng, y tế phường để phun trùng, khử độc toàn bộ bề mặt trường, lớp học, cho rửa đồ dùng đồ chơi, bàn ghế, dụng cụ ăn uống, làm tốt công tác đo thân nhiệt, rửa tay sát khuẩn và đeo khẩu trang trước khi vào lớp...vì vậy trong năm học nhà trường không để xảy ra mất an toàn vệ sinh ATTP, ngộ độc hay dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

Về chất lượng chăm sóc trẻ: Tổng số trẻ được đánh giá bằng biểu đồ cân nặng: 195 trẻ, trong đó:

- Cân nặng:

+ Thừa cân: $05/195$ cháu chiếm $2,5\%$ (Tăng $0,2\%$ so với năm học trước);

+ Béo phì: $02/195$ cháu chiếm $1,2\%$ (Giảm $0,25\%$ so với năm học trước);

+ Cân nặng bình thường: $187/195$ cháu đạt 96% ; (Không tăng, không giảm so với năm học trước);

+ Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nhẹ cân: $01/195$ cháu chiếm $0,5\%$ (Vượt $1,5\%$ chỉ tiêu giao);

+ Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nặng: Không.

- Chiều cao:

+ Chiều cao bình thường: $194/195$ cháu đạt $99,5\%$ (Vượt $1,5\%$ chỉ tiêu giao);

+ Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 01/195 cháu chiếm 0,5% (Vượt 1,5% chỉ tiêu kế hoạch giao);

+ Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: Không

4.2. Chất lượng giáo dục

Đa số trẻ trong trường có nền nếp thực hiện tốt tất cả các hoạt động trong ngày, tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, khám phá lĩnh hội kiến thức qua các hoạt động giáo dục hoạt động vui chơi hàng ngày. Trẻ tự tin mạnh dạn khi giao tiếp, có nhận thức tốt, có kỹ năng giao tiếp tốt, biết yêu thương giúp đỡ và hợp tác với bạn trong lớp để thực hiện các hoạt động học tập, vui chơi và có ý thức bảo vệ môi trường.

- Nhà trường có 193/195 trẻ tỷ lệ 99,02% đạt các mục tiêu thực hiện trong các chủ đề và các chỉ số cuối độ tuổi theo yêu cầu của từng độ tuổi trong chương trình GDMN, cụ thể:

+ Trẻ nhà trẻ: 49/51 cháu đạt sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi nhà trẻ.

+ Trẻ mẫu giáo: 144/144 cháu đạt sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi mẫu giáo.

*** Chất lượng giáo dục**

- Bé khỏe, bé ngoan - BKT: 163/195 đạt 83,6% (Vượt chỉ tiêu);

- Bé chăm: 189/195 đạt 97% (Đạt chỉ tiêu);

- Bé ngoan: 195/195 đạt 100% (Đạt chỉ tiêu);

- Bé sạch: 195/195 đạt 100% (Đạt chỉ tiêu).

Hội thi "Bé khỏe, bé ngoan" cấp trường kết quả: 163/195 chiếm 83,59% cháu với 1 giải đặc biệt; 25 giải nhất; 40 giải nhì; 82 giải ba; 15 giải khuyến khích.

Tổ chức cho trẻ mẫu giáo tham gia Chương trình giao lưu "Bé với ngày hội văn hoá dân tộc năm học 2024-2025" cụm trường tổ chức tại trường mầm non 20/10: **đạt đơn vị hoàn thành tốt giao lưu.**

Trong năm học nhà trường tổ chức thành công các hoạt động theo hướng trải nghiệm đã tạo được nền tảng cho các mối quan hệ lành mạnh và tương tác tích cực cho trẻ mang đến cho trẻ sân chơi bổ ích, nhiều ý nghĩa như: Nhà trường phối hợp Đội Cảnh sát Giao thông trật tự công an thành phố, cùng với Công an Phường Him Lam tổ chức Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" và "Tuyên truyền pháp luật về ATGT"; chuyên đề: "ứng dụng chương trình Steam tại lớp MG bé 1 và MG lớn D1"; chuyên đề "Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm" tại lớp NT A2 và lớp MG nhỏ C2; hoạt động cho trẻ trải nghiệm: "Bé thông minh nhanh trí"; "Chương trình chào xuân Ất Ty năm 2025; Buổi trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo đi thăm quan các khu di tích lịch sử tại địa phương (Đồi A1, Hầm De Castries) và cho trẻ đi chúc mừng Ban chỉ huy quân sự Thành Phố Điện Biên Phủ nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024); Hội thi "Bé khỏe - Bé ngoan"; ...

5. Chất lượng giảng dạy (xếp loại chuyên môn, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp, số giáo viên dạy giỏi các cấp, kết quả các cuộc thi)

5.1. Chất lượng giảng dạy:

Nhà trường có 16/16 giáo viên là nữ, tỉ lệ 100%; trong đó nữ DT là 04 cô

Giáo viên dạy giỏi các cấp: 15/16 giáo viên đạt 93,75%, Nữ DT: 04/16 giáo viên = 0,25%. Trong đó:

- + Cấp trường: 07/16 GV đạt 43,75%; Nữ 02/16 GV = 3,13%
- + Cấp thành phố: 05/16 GV đạt 31,25%; Nữ DT: 02/16 GV = 3,13%
- + Cấp tỉnh: 03/16 GV đạt 18,75%; Nữ DT: 01/03 GV = 33,33%
- Giáo viên xếp loại khá: 1

5.2. Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên

- Ban giám hiệu:

+ Hiệu trưởng: 01 đồng chí (nữ) được Phòng Giáo dục xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Phó hiệu trưởng: 02 đồng chí Phòng Giáo dục xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Xếp loại chuẩn giáo viên: Có 16/16 giáo viên là nữ đạt 100% tham gia xếp loại. Cụ thể:

- + Xếp loại Tốt: 09/16 = 56,25%
- + Xếp loại khá: 07/16 = 43,75%;

5.3. Đánh giá xếp loại công chức, viên chức và người lao động

- **Xếp loại tập thể lãnh đạo quản lý: Hoàn thành tốt nhiệm vụ**

- **Xếp loại viên chức lãnh đạo:**

+ Hiệu trưởng: 01 đồng chí xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (đ/c Yên)

+ Phó hiệu trưởng: 2/2 đồng chí xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- **Xếp loại viên chức và người lao động:**

+ Xếp loại HTXS NV: 4/20 = 20%; Nữ DT: 01/4 = 25%

+ Xếp loại HTTNV: 15/20 = 80%; Nữ DT: 03/15 = 20%

+ Xếp loại HTNV: 1/20 = 0,5%

6. Kết quả công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác PCGDMNTE5T; Công tác kiểm định chất lượng

Năm học 2024-2025 nhà trường tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3 và duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi.

7. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Làm tốt công tác XHHGD: Do các tổ chức xã hội và cá nhân hỗ trợ: 95.265.000đ để hỗ trợ cải tạo cảnh quan trường lớp và hỗ trợ các hoạt động phong trào và hội thi của trẻ.

8. Kết quả các lĩnh vực công tác khác

- Xây dựng trường đạt trường có đời sống văn hóa tốt.
- Công đoàn và đoàn thanh niên đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Chi bộ đạt chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

IV. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về GDMN trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

1.2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ.

1.3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục để bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi tại địa phương.

1.4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng do các cấp tổ chức; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức để thực hiện Chương trình GDMN.

1.5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em mầm non, quan tâm đến trẻ em là người dân tộc thiểu số (DTTS), trẻ em sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

1.6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

1.7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đúng quy định.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Các danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân)

a. Các chỉ tiêu thi đua

- Danh hiệu thi đua, khen thưởng của tập thể: Tập thể LĐXS; đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.

- Danh hiệu thi đua, khen thưởng của cá nhân

+ Lao động tiên tiến: 23/23 người đạt tỷ lệ 100%; Nữ 21/23 = 91,3%; Nữ DT: 04/21= 19,04%

Trong đó:

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 06/23 người tỷ lệ 26,08% (Nữ 6/6 = 100%).

+ Bằng khen 01 cá nhân (nữ).

+ UBND phường khen 04 cá nhân (nữ).

=> Tổng đăng ký CSTĐ, và khen cao các cấp đạt: 11/23 đạt 47,83%

b. Nội dung thi đua

- Quán triệt thực hiện các văn bản về thi đua, khen thưởng

Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc; Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; Chỉ thị số 39/CT-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội thi đua yêu nước lần thứ XI; Chỉ thị số 317/CTUBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh về Phát động phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2025.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản: Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ; Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh; Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

- **Triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua "Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước"** giai đoạn 2025 - 2030 và tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước của Thủ tướng Chính phủ, các phong trào thi đua, các cuộc vận động

do Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, UBND tỉnh phát động, trọng tâm là: Phong trào thi đua *“Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới”*; Phong trào *“Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”*; Phong trào *“Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”*; Phong trào *“Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”*; Phong trào *“Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”*; đặc biệt là Phong trào thi đua *“Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025”*; Phong trào *“Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng”*; Phong trào *“Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030”*; Phong trào *“Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”*; Phong trào *“Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Điện Biên*; Phong trào thi đua *“Bảo vệ và phát triển cây hoa Ban, cây hoa Anh Đào trên địa bàn tỉnh Điện Biên”* giai đoạn 2025-2030 và các phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề do các cấp, các ngành phát động, đồng thời gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, Chuyên đề toàn khoá và hằng năm về *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

Tích cực hưởng ứng, tổ chức hiệu quả phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Điện Biên lần thứ VI (2025 - 2030); Đại hội Thi đua yêu nước ngành Giáo dục lần thứ VIII - năm 2025 và các sự kiện kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, đất nước, dân tộc; kỷ niệm 80 năm thành lập Bộ Quốc gia Giáo dục (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo)... góp phần tạo sức lan toả mạnh mẽ, khí thế thi đua sôi nổi và rộng trong toàn ngành, để phong trào thi đua trở thành phong trào, hành động cách mạng góp phần giải quyết hiệu quả những vấn đề cấp bách, trọng tâm, thúc đẩy công chức, viên chức, học sinh, sinh viên toàn ngành hăng hái thi đua lập thành tích xuất sắc trong lao động, học tập, công tác. Thi đua thực hiện hiệu quả chủ đề năm học 2025 - 2026 **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”** với 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Thi đua xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong cải cách hành chính, xây dựng tinh gọn bộ máy, hoàn thiện thể chế, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá viên chức theo hướng thực chất. Tăng cường đào tạo, tự bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số. Tập trung nguồn lực để triển khai thi hành Luật Nhà giáo; tích cực tham gia hoàn thành dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học (sửa đổi), Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) và các quy định về quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập tại các đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030, thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp cải thiện chỉ số PAR INDEX, SIPAS. Tiếp tục thực hiện rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật. Tiếp tục hiện đại hóa nền hành

chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; tăng cường kỷ cương kỷ luật hành chính gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính làm tiêu chí để bình xét thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân có liên quan đến nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

Thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, đối ngoại, dân tộc tôn giáo. Thực hiện đồng bộ, đầy đủ các chính sách dân tộc, trong đó tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong các phong trào thi đua. Thông qua các phong trào thi đua, kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến để động viên, biểu dương, khen thưởng, tạo không khí thi đua sôi nổi, cổ vũ các tập thể, cá nhân phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành, của tỉnh. Tận dụng sức mạnh của Internet, nền tảng số để lan tỏa hiệu ứng xã hội tích cực và sâu rộng trong ngành GDĐT và trong xã hội.

Thực hiện tốt công tác khen thưởng, bảo đảm đúng luật, thực chất, công khai, minh bạch, phục vụ các sự kiện chính trị trọng đại, ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh và ngành, địa phương. Chú trọng khen thưởng thành tích đột xuất, chuyên đề cho viên chức không giữ chức vụ quản lý, người lao động.

Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng; hoạt động của cụm, khối thi đua; trách nhiệm của Hội đồng thi đua, khen thưởng và chất lượng của Hội đồng đánh giá tác động, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học các cấp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng.

2.2. Quy mô trường, lớp

a. Chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp (số trẻ, số nhóm/lớp)

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp/dân số độ tuổi: 82%.
- Tỷ lệ trẻ mầm non là nữ: 40,2%.
- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi ra lớp: 50%
- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp: 99,9%.
- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 99,9%.
- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi đến trường được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội: 100%.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 3,5%.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 3,5%.
- *Chỉ tiêu được giao*: 08 lớp với 179 học sinh.
 - + Nhà trẻ: 02 lớp = 50 học sinh.
 - + Mẫu giáo: 06 lớp = 129 học sinh.
- Duy trì số lượng: Tỷ lệ trẻ chuyên cần trẻ 5 tuổi 95% trở lên, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi.
- Tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt 95 trở lên.
- Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt 80% trở lên.

b. Biện pháp phát triển và duy trì số lượng

Thực hiện công văn số 582/PGDDĐT-TCCB, ngày 28/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển Giáo dục - Đào tạo năm 2025 (năm học 2025-2026).

Phân đầu thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ” giai đoạn 2018-2025;

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng số học sinh/lớp, tăng số lớp/trường nhưng không vượt quá quy định của Bộ GDĐT.

Tích cực, chủ động thực hiện và tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường, duy trì sỹ số học sinh, tăng tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần, không để học sinh bỏ học.

Tập trung thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Kế hoạch số 1584/KH-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng. Đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo Kế hoạch 3234/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh.

Huy động lòng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học từ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, nguồn cân đối ngân sách địa phương, nguồn huy động từ cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia; quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm ngân sách nhà nước. Tích cực, chủ động tìm kiếm, kêu gọi các nhà tài trợ, các nhà hảo tâm, các tổ chức hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Bố trí, sắp xếp, sử dụng hợp lý, hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tăng cường quản lý tài sản công; quan tâm xây dựng và tôn tạo cảnh quan trường học.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến các cấp, các ngành và Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội về các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; các hoạt động, lộ trình thực hiện đổi mới

chương trình giáo dục mầm non. Tập trung tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường; thông tin, tuyên truyền kết quả giáo dục, quảng bá hình ảnh các cơ sở giáo dục, các tấm gương nhà giáo tiêu biểu, các tấm gương người tốt, việc tốt, các hoạt động đổi mới của ngành...

** Biện pháp huy động trẻ từ 03 tháng đến 36 tháng tuổi:*

Giao chỉ tiêu cụ thể và trách nhiệm cho giáo viên phụ trách các tổ dân phố, bản có trách nhiệm phối hợp với các bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, bản làm tốt công tác tuyên truyền và vận động từng gia đình phụ huynh để huy động trẻ em trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi. *(Có nhật ký ghi rõ ngày, tháng xuống các hộ gia đình tìm hiểu trẻ đã ra lớp, chưa ra lớp hay học tại đâu, ghi rõ lý do..)*

+ Miễn giảm tiền nuôi, trực cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn để phụ huynh có điều kiện đưa các cháu ra lớp nhằm đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng ra lớp.

** Biện pháp duy trì và phát triển số lượng trẻ từ 3 tuổi đến 5 tuổi.*

Nhà trường phân công giáo viên điều tra nắm bắt chính xác số trẻ trong độ tuổi mầm non tại các phố bản trên địa bàn, căn cứ số trẻ trong độ tuổi ở từng phố bản để giao chỉ tiêu huy động số lượng học sinh cho từng giáo viên chủ nhiệm lớp và cho giáo viên ký kết về huy động và duy trì số lượng gắn với một trong những chỉ tiêu thi đua bình xét hàng tháng, học kỳ và cả năm học.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của các bậc cha mẹ về tầm quan trọng, sự cần thiết phải cho trẻ đến trường Mầm non cũng như vai trò trách nhiệm của cha mẹ đối với quyền lợi học tập của con em mình thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm, thông qua các cuộc họp giao của UBND phường, giao ban các bí thư chi bộ tháng có tổ trưởng và bí thư chi bộ các dân phố, bản tham gia họp...

Chỉ đạo giáo viên phân loại đối tượng trẻ, quan tâm giúp đỡ kịp thời trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ con hộ nghèo để trẻ được đi học và không bỏ học. Có chế độ miễn giảm tiền nuôi, trực cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn để các cháu ra lớp đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ, xây dựng môi trường lớp học xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện tạo cho trẻ yêu thích tới trường, tới lớp. Tổ chức tốt các buổi trải nghiệm, ngày hội, hội thi của bé,... phổ biến các kiến thức nuôi dạy con theo khoa học bằng nhiều hình thức nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các bậc phụ huynh.

Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương, với cán bộ các tổ dân phố và thôn bản, với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền, vận động các gia đình cho trẻ đến trường và đi học đều đặc biệt là trẻ 5 tuổi.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

a. Ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN,

bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

- Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN.

- Triển khai các chính sách đặc thù, huy động nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDMN. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa trong GDMN, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục.

- Triển khai và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác phát triển GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực GDĐT theo quy định. Thực hiện hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước để phát triển GDMN phù hợp với địa phương theo quy định của pháp luật.

- Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực, các đề án, dự án, chương trình để đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với nhà giáo trong cơ sở GDMN¹. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ giáo dục². Triển khai thực hiện các dịch vụ hỗ trợ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ bảo đảm đúng quy định, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b. Đổi mới công tác quản lý trong giáo dục mầm non

- Thực hiện quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong quản lý cơ sở GDMN³; tăng tính chủ động xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp các cấp quản lý giáo dục, phòng, ban, ngành liên quan ở địa phương trong kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường.

¹ Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở GD công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống GD quốc dân; Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định khác của pháp luật.

² Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn.

³ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực QLNN của Bộ GDĐT; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực QLNN của Bộ GDĐT; Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ QLNN của chính quyền địa phương hai cấp đối với GDMN; Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT thuộc UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương và Phòng VH-VH thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, TP trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực GDĐT.

- Thực hiện xây dựng phát triển chương trình giáo dục, đưa các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN phù hợp với thực tiễn địa phương, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động của nhà trường và quy định về tiếp công dân theo quy định⁴ nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong bối cảnh mới; phát huy vai trò của cụm chuyên môn để nhân rộng kinh nghiệm quản lý GDMN; phát hiện, nhân rộng các mô hình quản lý hay, sáng kiến chuyên đổi số hiệu quả trong GDMN.

- Thực hiện tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra nội bộ theo hướng đề cao vai trò đơn đốc, tư vấn thúc đẩy, hỗ trợ, tránh hình thức và tránh gây áp lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tăng cường giám sát, đơn đốc việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra.

2.4. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.4.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a. Chỉ tiêu.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần

- 100% trẻ được thực hiện tốt về cách phòng, chống dịch bệnh

b. Biện pháp

- Quán triệt, thực hiện quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích⁵. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em; tăng cường công tác kiểm tra các nhóm/lớp thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến

⁴ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 Quy định về việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở GDPT công lập; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình tiếp công dân; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục công lập; Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

⁵ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ⁶ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn, phòng chống thiên tai cho trẻ em trong các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề. Đặc biệt là việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ kỹ năng phòng chống cháy nổ, đuối nước, lũ lụt, sạt lở đất...

2.4.2. Nâng chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần; 100% trẻ được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước; 100% trẻ được súc miệng bằng nước muối loãng sau khi ăn; 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và được ký hiệu riêng cho từng trẻ như: Khăn, ca, cốc,...

Số trẻ có sức khỏe ở kênh bình thường đạt 96,5% trở lên, không có trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi độ 2. Tỷ lệ trẻ được phục hồi dinh dưỡng đạt 80%.

- Số trẻ có sức khỏe ở kênh bình thường đạt 96,5% trở lên, không có trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi độ 2. Tỷ lệ trẻ được phục hồi dinh dưỡng đạt 80%.

- Phần đầu chất lượng giáo dục trẻ:

+ Bé chăm: đạt 95% trở lên;

+ Bé ngoan: đạt 100%;

+ Bé sạch: đạt 100%;

+ BKBN - BCBN: Đạt 80% trở lên trong đó: nhà trẻ 75%; mẫu giáo bé 80%; mẫu giáo nhỡ 85%; mẫu giáo lớn 90%.

- Chất lượng trẻ cuối độ tuổi: 100% trẻ được đánh giá và đạt các chỉ số của độ tuổi, trong đó 100% trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi đạt các chỉ số của độ tuổi; 96% trở lên trẻ Nhà trẻ đạt các chỉ số của độ tuổi.

- Tổ chức Hội thi, giao lưu, trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, ngày lễ, ngày hội của trẻ như: Ngày Hội đến trường của bé năm học 2025-2026; Trung thu; Lễ hội Xuân; Giải đua xe siêu nhí; Nhà thông thái nhí; Hội thi BKBN; Tuyên truyền tháng an toàn giao thông; thực tập các tình huống, phương án phòng cháy, chữa cháy và CNCH.

b. Biện pháp

- Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

⁶ Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác y tế trường học⁷; phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, đánh giá tình trạng sức khỏe cho trẻ. Năm học 2025-2026, phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 3,5%, tỷ lệ trẻ thấp còi còn dưới 3,5%, và giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì ở các cơ sở GDMN⁸.

+ Thực hiện công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn theo quy định tại Chương trình GDMN; bảo đảm an toàn thực phẩm; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại trường. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ em; công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em về bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm sai phạm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ em.

+ Chú trọng giáo dục trẻ về kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

+ Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình giáo dục nhà trường. Chủ động phát triển Chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ em “lấy trẻ làm trung tâm” và nhấn mạnh yếu tố đặc trưng văn hoá địa phương, tăng cường tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số.

+ Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến... Năm học 2025 - 2026, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

+ Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, quyền trẻ em, giáo dục giới; giáo dục an toàn giao thông theo định hướng của chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... Thực hiện hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện thực tiễn đặc biệt là ứng dụng STEAM trong thực hiện chương trình giáo dục trẻ ở trường.

7. Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học.

8. Quyết định số Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 Quyết định giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên.

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ em⁹; triển khai nhân rộng mô hình tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS, tăng cường nghe, nói tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một. Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, giáo dục trẻ tại phòng thư viện của trường.

+ Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm; phối hợp thực hiện đúng việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật¹⁰ nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập;

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại nhà trường;

Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người DTTS và chính sách đối với cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập theo quy định.

+ Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một; tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

+ Triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT. Đẩy mạnh tạo môi trường thực hành giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể truyện, đọc thơ, hoạt động thực hành, trải nghiệm. Thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ mẫu giáo theo quy định của Bộ GDĐT¹¹.

+ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị, tổ chức hoạt động chuyên môn của cơ sở GDMN; phát triển kho học liệu số dùng chung nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

2.5. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, triển khai thực hiện phổ cập

⁹ Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”; Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030”.

¹⁰ Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

¹¹ Quyết định số 2088/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2025 của Bộ GDĐT về phê duyệt Tài liệu Đánh giá làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em 3-6 tuổi.

GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

2.5.1. Mục tiêu

- Duy trì tốt chất lượng PCGDMNTNT
- Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

2.5.2. Giải pháp

a. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Tham mưu đưa chỉ tiêu hoàn thành phổ cập mẫu giáo và các chính sách phát triển GDMN vào văn kiện, nghị quyết của Đại hội Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương;

Thực hiện kế hoạch triển khai phổ cập mẫu giáo ở địa phương theo hướng dẫn, bố trí nguồn lực ưu tiên cho phổ cập giáo dục mẫu giáo;

Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí, đầu tư xây dựng trường, lớp học, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và sắp xếp giáo viên đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo;

Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT¹².

- Thực hiện phổ cập mẫu giáo trên địa bàn; phân công ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập; rà soát, đánh giá về việc huy động trẻ mầm non ra lớp (đặc biệt là trẻ mẫu giáo), các điều kiện về đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện khác để chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

b. Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

- Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại về kết quả đạt chuẩn PCGDMNTNT trên địa bàn xã, phường; điều chỉnh, bổ sung và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026 để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

- Tham mưu thực hiện công tác tự kiểm tra và công nhận duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT cấp xã, đề nghị kiểm tra, công nhận duy trì đạt chuẩn đối với cấp xã đảm bảo thời gian và quy trình theo quy định hiện hành. Năm 2025, phấn đấu duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT.

2.6. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

2.6.1. Mục tiêu

¹² Công văn số 2366/SGDĐT-GDTrH ngày 11/8/2025 của Sở GDĐT về Tiếp tục thực hiện công tác PCGD-XMC năm 2025.

- 100% các nhóm/lớp có đầy đủ trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi theo quy định.
- 100% các nhóm/lớp có đầy đủ 02 giáo viên/lớp.
- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026. 90% trở lên giáo viên đạt GVDG các cấp.

2.6.2. Giải pháp

a. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các trường, lớp học bảo đảm tinh gọn bảo đảm các nguyên tắc, phù hợp các quy định, khoa học, linh hoạt, kế thừa, ổn định lâu dài và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, tạo thuận lợi cho người dân đưa trẻ đến trường, lớp và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ¹³.
- Thực hiện rà soát, sắp xếp hợp lý, khoa học, phân đầu đạt chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp theo kế hoạch giao¹⁴. Cụ thể: Tỷ lệ trẻ nhà trẻ đi học đạt 50%, tỷ lệ trẻ mẫu giáo đi học đạt 99,9%, riêng tỷ lệ trẻ 5 tuổi đi học đạt 99,9%.
- Tạo điều kiện thực hiện các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ và hoạt động chuyên môn của cơ sở GDMN¹⁵.

b. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu; duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tham mưu các cấp quản lý ưu tiên bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, thiết bị đạt chuẩn đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình GDMN, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Khai thác nguồn lực từ các Chương trình Mục tiêu quốc gia, Đề án... đầu tư cho nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại. Phân đầu trong năm học duy trì các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để thu hút các nguồn lực từ tổ chức, cá nhân, nâng cao các điều kiện bảo đảm chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Tạo điều kiện để thực hiện các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ em và hoạt động của nhà trường theo quy định.
- Xây dựng Thư viện đạt chuẩn trong trường mầm non đặc biệt là đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân viên thư viện hoặc giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện (có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện trường học) để đảm bảo điều kiện công nhận thư viện đạt chuẩn¹⁶.

¹³ Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/2/2024 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDMN, phổ thông và thường xuyên.

¹⁴ Văn bản số 582/PGDĐT-TCCB ngày 28/4/2025 của Phòng GDĐT V/v giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục – đào tạo năm 2025 (năm học 2025-2026).

¹⁵ Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/ 9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN.

¹⁶ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

c. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Đảm bảo về số lượng giáo viên

+ Thực hiện tốt công tác tham mưu, có giải pháp đồng bộ, hiệu quả đảm bảo đủ giáo viên theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí 02 giáo viên/nhóm, lớp để thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

+ Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

+ Thực hiện tốt công tác phát triển cán bộ quản lý, giáo viên bảo đảm đủ về số lượng và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn¹⁷. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo¹⁸, gắn bó tình yêu thương trẻ với trách nhiệm nghề nghiệp.

+ Triển khai hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên xây dựng “cộng đồng học tập” trong nhà trường, trong cụm chuyên môn và địa phương; phát huy vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán trong hỗ trợ, tư vấn, giải đáp khó khăn vướng mắc cho nhà giáo trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

+ Tổ chức thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học đảm bảo thời gian, chất lượng, hiệu quả đặc biệt là giám sát chất lượng tham gia học bồi dưỡng thường xuyên của đội ngũ nhà giáo¹⁹; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu dưới nhiều hình thức khác nhau. Chú trọng đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Khuyến khích và tạo điều kiện hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, công nghệ số.

2.7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non và tăng cường hợp tác quốc tế

2.7.1. Mục tiêu

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện sử dụng hồ sơ điện tử đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

¹⁷ Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

¹⁸ Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

¹⁹ Kế hoạch số 2184/KH-SGDĐT ngày 29/7/2025 của Sở GDĐT về Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở GDMN, GDPT năm học 2025-2026.

2.7.2. Giải pháp

a. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN*

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công tác chuyển đổi số, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT; gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, phát triển năng lực số của đội ngũ nhà giáo, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung để thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

b. *Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế*

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, nhà trường, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới, đổi mới trong GDMN.

- Truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành Giáo dục.

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan tỏa phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

- Thực hiện hợp tác, hội nhập quốc tế về GDMN theo đúng quy định.

2.8. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

- Tăng cường công tác kiểm tra, sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em hiệu quả, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của nhà trường trong công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em và các hoạt động của nhà trường theo quy định. Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho cán bộ quản lý, giáo viên.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra việc triển khai các chủ trương của Đảng và thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực GDMN thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định mới về phân cấp, phân quyền.

2.9. Công tác kế hoạch

Kịp thời nắm bắt Chỉ thị nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của UBND tỉnh, phường và tổ chức quán triệt

triển khai thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, phù hợp với đặc điểm, điều kiện, tình hình thực tiễn.

Căn cứ Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên; Văn bản số 38/QĐ-SGDĐT ngày 22/01/2025 về việc ban hành Quyết định thành lập Ban Biên soạn các nghị quyết, quyết định, đề án kế hoạch trình Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh năm 2025. Kế hoạch năm học của nhà trường phải xác định rõ đặc điểm tình hình, các mục tiêu, chỉ tiêu đối với từng nhiệm vụ giáo dục, xây dựng các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, chương trình công tác trọng tâm của từng tháng. Tập trung thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp khả thi phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026 đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 20/QĐ-SGDĐT ngày 20/01/2021 về việc Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2025 (năm học 2025-2026). Rà soát, giao chỉ tiêu kế hoạch Phát triển GD chi tiết năm 2025 cho UBND các xã/phường. Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch, các giải pháp ngay từ đầu năm học và trong suốt năm học 2025 - 2026.

Tiếp tục rà soát hoàn thiện kế hoạch năm 2026 (năm học 2026-2027): Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học 2025-2026, kịp thời cập nhật, điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch thực hiện năm học 2026-2027 (nếu có) đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND phường điều chỉnh, tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu phát triển Giáo dục và Đào tạo năm 2026. Căn cứ các chỉ tiêu thống kê phát triển Giáo dục và Đào tạo của UBND tỉnh chủ động xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 (năm học 2026-2027) khi có văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, UBND phường. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, ngay sau khi UBND ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn phường Điện Biên Phủ. Triển khai thực hiện xây dựng chỉ tiêu Kế hoạch phát triển GDĐT giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.10. Công tác thống kê, báo cáo

Bố trí, sắp xếp, phân công ổn định cán bộ phụ trách công tác thống kê tại đơn vị; quan tâm, tạo điều kiện về phương tiện, thiết bị phục vụ công việc và thời gian tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Tăng cường đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả công tác thống kê, kế hoạch, báo cáo định kỳ, đột xuất đảm bảo tính chính xác, kịp thời trên cơ sở phân tích khoa học dữ liệu, số liệu thực tế để phục vụ cho công tác quản lý.

Quản triệt nội dung Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2045, tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê dùng để thu thập hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh lĩnh vực Giáo dục và đào tạo; Biểu mẫu báo cáo thống kê thực hiện các chỉ tiêu trong Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội lĩnh

vực Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 1594/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

Thực hiện thống kê theo dõi, cập nhật, báo cáo số liệu trên phần mềm quản lý dữ liệu trực tuyến của ngành Giáo dục và Đào tạo tại website: <https://csdl.moet.gov.vn/> quy định tại Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo; Thông tư số 25/2024/TT-BGDĐT ngày 28/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục; cập nhật thông tin trên CSDL ngành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Thực hiện rà soát trên phần mềm số liệu kê khai và số liệu báo cáo đầu năm/cuối năm đảm bảo trùng khớp trước khi thực hiện lệnh gửi báo cáo. Đảm bảo số liệu báo cáo UBND phường, Sở Giáo dục và Đào tạo trùng khớp với số liệu báo cáo trên phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Báo cáo thống kê của đơn vị gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo phải gồm bản điện tử và bản giấy có đóng dấu nhà trường (hoặc bản scan gửi trên phần mềm quản lý hồ sơ công việc).

Triển khai thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo thống kê theo Thông tư số 03/2024/TT-BGDĐT ngày 18/03/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục.

Tổng hợp, cập nhật điều chỉnh thông tin có thay đổi trong Bộ Niên giám thống kê ngành giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026 của đơn vị và lưu hành nội bộ trong ngành để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Hoàn thiện và gửi toàn bộ số liệu điều chỉnh, thay đổi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Kế hoạch tài chính) **trước ngày 10/9/2025**.

- Thực hiện thống kê báo cáo số liệu đầu năm học (hoàn thành trước ngày 20/10/2025); số liệu cuối năm học (**hoàn thành trước ngày 27/5/2026**). Theo đường link sau:

<https://docs.google.com/spreadsheets/d/12QpiidIXQRnYBlfrCe1dTAVpuFDrCrof/edit?usp=sharing&ouid=102838822764509175892&rtpof=true&sd=true>

- Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non cuối năm học theo Đề cương của các cấp **hoàn thành trước 30/5/2026**.

Báo cáo thống kê các địa phương, đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 25/2024/TT-BGDĐT ngày 28/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục.

2.11. Công tác tài chính

Chấp hành nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính. Thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân). Thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số

61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản quy định hiện hành khác có liên quan.

Tham mưu HĐND, UBND cấp phường đảm bảo ngân sách thực chi cho giáo dục và đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 37/2004/NQ-QH11 của Quốc hội, Luật Giáo dục 2019 và Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Tham mưu UBND cấp phường bổ sung ngân sách chi thường xuyên cho nhà trường để đảm bảo chi cho hoạt động giảng dạy và học tập đạt tỷ lệ tối thiểu 19% so với tổng chi sự nghiệp giáo dục.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

Thực hiện đúng quy định về các khoản thu đầu năm và trong năm học, tăng cường quản lý nhà nước theo phân cấp đối với các khoản thu theo quy định, ngăn ngừa tình trạng lạm thu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- Xây dựng Kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn. Đồng thời tích cực phối hợp, hỗ trợ cán bộ của phường nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GDMN.

- Tích cực tham mưu chính quyền địa phương về mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học và huy động các nguồn lực để thực hiện các giải pháp đảm bảo tính hiệu quả.

2. Đối với giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026.

Đề xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn trong quá trình thực hiện Kế hoạch, đặc biệt là công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhận được Kế hoạch này đề nghị các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Trong quá trình

thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo kịp thời về nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (b/c);
- CBQL, GV, NV (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Hải Yến

KẾ HOẠCH CÁC HOẠT ĐỘNG TỪNG THÁNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-MNSC ngày 16/ 9/2025 của trường MN Sơn Ca)

Tháng	Nội dung	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh bổ sung
8	- Hợp Ban chỉ ủy chi bộ, Ban giám hiệu, Hội đồng trường, bàn bạc thống nhất về các chủ trương, giải pháp nhiệm vụ năm học thông qua dự thảo phân công nhiệm vụ cho CBGV,NV, thành lập các tổ chuyên môn... - Tổ chức trả phép; Hợp CQ triển khai nhiệm vụ tháng 8 và phân công nhiệm vụ đầu năm; Thông báo kế hoạch bồi dưỡng hè 2025.	01/8/2025	
	Tham gia bồi dưỡng hè	Thực hiện theo KH của Sở GD và phường tổ chức	
	- Tổ chức rà soát, tu sửa CSVC, phối hợp với nhà thầu sửa lại dây nhà 2 tầng, mua sắm trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho công tác chăm sóc và giáo dục trẻ trong năm học. Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới và công tác tổ chức khai giảng. - Rà soát thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi hiện có, lập nhu cầu thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi đáp ứng nhu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục năm học.	Trong tháng 8/2025	
	- Chỉ đạo giáo viên phối hợp với giáo viên trường TH, THCS trên địa bàn thực hiện công tác PCGDMN: rà soát, điều tra, cập nhật các thông tin trẻ 0-5 tuổi, huy động học sinh ra lớp. - Ban hành một số kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm học. - Báo cáo tình hình huy động học sinh đầu	Trong tháng 8/2025	

	năm học. - Xây dựng dự toán các khoản thu dịch vụ, phục vụ; các khoản thu vận động tài trợ năm học 2025-2026.		
	- Ban hành quyết định thành lập các tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng năm học 2025-2026. - Ban hành quyết định Bổ nhiệm tổ Trưởng, tổ phó, tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng năm học 2025-2026.	Tuần 1 và 4/8/2025	
	- Ban hành quyết định thành lập Ban quản lý tài sản công năm học 2025-2026. - Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2025-2026.	Tuần 4/8/2025	
	- Kiểm tra các điều kiện đảm bảo trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.	Tuần 4/8/2025	
	Đón đoàn kiểm tra các điều kiện chuẩn bị năm học 2025-2026.	Ngày 21/8/2025	
	Chỉ đạo bộ phận phụ trách bán trú xây dựng thực đơn cho trẻ	Tuần 4/8/2025	
9	- Tụ trường - Trang trí khánh tiết, tổng duyệt chương trình cho Ngày hội đến trường của bé	Ngày 03/9/2025	
	Chuẩn bị các điều kiện, đường truyền, tập duyệt Chương trình khai giảng	04/9/2025	
	Tổ chức khai giảng năm học mới	5/9/2025	
	Ổn định nền nếp kỷ cương trường lớp học	Tháng 9/2025	
	Học kỳ I: có 18 tuần thực học	Bắt đầu từ ngày 8/9/2025, kết thúc ngày 18/01/2026	
	Báo cáo đầu năm học.	Tháng 9/2025	
	- Tổ chức họp Ban giám hiệu; - Họp Ban chi ủy (chi bộ) thông qua dự thảo kế hoạch vận động tài trợ; - Họp Ban giám hiệu - Ban đại diện cha mẹ		

học sinh; - Hợp hội đồng giáo dục; Hợp Hội đồng trường; - Lập tờ trình gửi UBND phường xin chủ trương vận động tài trợ năm học 2025-2026; - Lập tờ trình gửi PGD đề nghị phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ.	Tháng 9/2025	
- Công khai Kế hoạch VĐTT đã được phê duyệt; - Phát động tài trợ: gửi thư kêu gọi tài trợ, họp phụ huynh học sinh,... - Thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ. - Công khai kết quả tài trợ - Xây dựng Kế hoạch sử dụng tài trợ - Công khai Kế hoạch sử dụng tài trợ (15 ngày) - Sử dụng tài trợ (chi tài trợ theo kế hoạch sử dụng) - Nhập tài sản (nếu có)	Dự kiến trong tháng 9	
Chỉ đạo bộ phận y tế tổ chức phối hợp với y tế phường khám sức khỏe cho trẻ (đợt 1) + cân, đo, khám sức khỏe vào biểu đồ tăng trưởng của trẻ.	Tuần 2/9/2025	
Phối hợp với công an Phường tổ chức tuyên truyền ATGT cho trẻ "Tháng an toàn giao thông"	Ngày 16/9/2025	
- Hoàn thành hồ sơ sổ sách năm học mới. Phê duyệt các loại kế hoạch BGH, Tổ CM; BDTX cho giáo viên; KH GV chủ nhiệm các nhóm/lớp. - Hội nghị viên chức và người lao động. - Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Trong tháng 9	
Tổ chức hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh; Chỉ đạo các lớp tổ chức họp phụ huynh đầu năm	Dự kiến trong tháng 9	
Hoàn thành điều tra phổ PCGDMNTNT trên địa bàn được phân công	Hoàn thành trước 15/9	
Hoàn thành số liệu các biểu thống kê và báo cáo kết quả PCGD cấp phường	Trước 30/9/2025	

	Báo cáo thống kê đầu năm	Trước 20/9/2025	
	- Tổ chức lấy phiếu trưng cầu phụ huynh cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh cho học sinh và tổ chức bán trú cho trẻ năm học 2025-2026.	Tháng 9/2025	
	Hoàn thành hồ sơ sổ sách năm học mới	Tháng 9/2025	
	Lập danh sách vận động viên tham gia Đại hội TDTD ngành Giáo dục và Đào tạo lần thứ VIII năm 2025	Tháng 9/2025	
	Tham gia Hội nghị điển hình tiên tiến phường Điện Biên Phủ - Lần thứ I	Ngày 12/9/2025	
	Triển khai văn bản hướng dẫn nhiệm vụ tài chính đầu năm học	Tháng 9/2025	
	Đăng kí, nộp hồ sơ đề nghị kiểm định chất lượng, công nhận trường chuẩn Quốc gia	Trong tháng 9/2025	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường	Tháng 9/2025	
	Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch	Tháng 9/2025	
10	Kiểm tra các điều kiện tổ chức bếp ăn bán trú và dạy tiếng Anh tự chọn.	Tuần 1, 2 tháng 10/2025	
	Lập danh sách giáo viên, học sinh được hưởng các chế độ chính sách trong kỳ I	Trong tháng 10/2025	
	Tham gia Đại hội TDTD ngành Giáo dục và Đào tạo lần thứ VIII năm 2025 (giai đoạn 1)	Tuần 3 tháng 10/2025	
	Hưởng ứng tuần “Tuần lễ học tập suốt đời”	Trong tháng 10/2025	
	Chỉ đạo các hoạt động chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam	Trong tháng 10/2025	
	Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch	Tháng 10/2025	
	Chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch và các điều kiện tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường	Tháng 10/2025	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/10/2025	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của	Tháng 10/2025	

	nhà trường		
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 10/2025	
11	Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	Trong tháng 11/2025	
	Tham gia Đại hội TDTD ngành Giáo dục và Đào tạo lần thứ VIII năm 2025 (giai đoạn 2)	Trong tháng 11/2025	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch	Theo Kế hoạch của CM	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 11/2025	
	Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026.	Tuần 1/11/2025	
	Tổ chức HĐ trải nghiệm “Giải đua xe siêu nhí”	Tuần 3/11/2025	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/11/2025	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường.	Tháng 11/2025	
	Tham gia Đại hội TDTD ngành Giáo dục và Đào tạo lần thứ VIII năm 2025 (giai đoạn 2)	Tháng 11/2025	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn	Theo kế hoạch	
12	Chỉ đạo bộ phận y tế tổ chức cân, đo, khám sức khỏe vào biểu đồ tăng trưởng của trẻ (đợt 2)	Tuần 2/12/2025	
	Phối kết hợp với y tế để tổ chức tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ, khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên, nhân viên và trẻ.	Tháng 12/2025	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 12/2025	
	Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tổ chức XD tiết mẫu cấp trường: khối nhà trẻ, MGB XD 01 tiết và khối MGN, lớn XD 01 tiết	Tháng 12/2025	

	Chỉ đạo bộ phận phụ trách CSVN, kế toán tổ chức tổng kiểm kê tài sản năm 2025.	Tuần 4/12/2025	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường	Tháng 12/2025	
	Thông báo thời gian nghỉ tết dương lịch	Tháng 12/2025	
	Kiểm tra các điều kiện đảm bảo trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.	Tuần 4/12/2025	
	Chuẩn bị các điều kiện phối hợp cùng UBND phường đón đoàn kiểm tra công nhận PCCC của tỉnh	Tháng 12/2025	
	Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch	Tháng 12/2025	
	Tự kiểm tra, Báo cáo công tác PCCC, CNCH 6 tháng cuối năm	Tháng 12/2025	
01	Kết thúc học kỳ I	Trước ngày 18/01/2026	
	Tổ chức HĐ trải nghiệm “Nhà thông thái nhí”	Tuần 2 tháng 01/2026	
	Tái giảng học kỳ II (có 17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)	Bắt đầu từ ngày 19/01/2026; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II ngày 31/5/2026	
	Xây dựng kế hoạch và xét duyệt biên chế năm học 2026 - 2027	Tháng 01/2026	
	Lập danh sách giáo viên, học sinh được hưởng các chế độ chính sách trong kỳ II	Tháng 01/2026	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch	Tháng 01/2026	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 01/2026	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường	Tháng 01/2026	
	Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch	Tháng 01/2026	

	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/01/2026	
02	Nghi tết Nguyên Đán	Theo KH	
	Đón đoàn kiểm tra nền nếp sau tết Nguyên Đán	Theo KH	
	Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch	Tháng 02/2026	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	
	Đón đoàn kiểm tra hồ sơ các điều kiện chuẩn bị cho kiểm định chất lượng giáo dục (Cấp phường)	Trong tháng 02/2026	
	Tập huấn lại cho CBQL, GV, NV về công tác PCCC và CNCH theo phương án	Trong tháng 02/2026	
	Tổ chức Chương trình Lễ hội xuân Bính Ngọ	Tuần 1/02/2026	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/02/2026	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 02/2026	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường.	Tháng 02/2026	
3	Chuẩn bị các điều kiện tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên TPT giỏi phường Điện Biên Phủ, lần thứ I	Tuần 1+2+3 tháng 3 năm 2026	
	Tổ chức cân, đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 3	Tuần 2/3/2026	
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV	Tháng 3/2026	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	
	Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập đoàn 26/3	Trong tháng 3/2026	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	

	Đón đoàn kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý việc quản lý sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách (cấp phường)	Trong tháng 3/2026	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường.	Tháng 3/2026	
4	Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm định chất lượng Sở GD&ĐT	Dự kiến Tuần 4 tháng 4/2026	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	
	Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch	Trong tháng 4/2026	
	Chỉ đạo rà soát và chấm SKKN cấp trường	Trong tháng 4	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/4/2026	
5	Tổ chức cho trẻ đi tham quan các di tích lịch sử của khối mẫu giáo	Tuần 02/5/2026	
	Tổ chức Hội thi “Bé khỏe - Bé ngoan”	Tháng 5/2026	
	Kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích tại các cơ sở giáo dục (Cấp trường, cấp phường)	Tháng 5/2026	
	Báo cáo kết quả BDTX năm học 2025-2026	Tuần 3 tháng 5/2026	
	Hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II	31/5/2026	
	Báo cáo tổng kết và các biểu mẫu thống kê	Trước 20/5/2026	
	Kết thúc học kỳ II	Theo kế hoạch	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	
	- Tổ chức Hợp bình xét TĐKT, Hợp xét xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN, xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, xếp loại viên chức và người lao động.	Tuần 4/5/2026	
	Tổng kết năm học 2025-2026	31/5/2026	
	- Quyết toán tài trợ và công khai - Báo cáo UBND Phường (cuối năm học)	Trước 25/5/2026	
	- Tổ chức Kiểm kê tài sản và bàn giao tài sản các lớp, các bộ phận.	Tuần 4/5/2026	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của	Tháng 5/2025	

	nhà trường.		
	Họp Hội đồng trường và Họp cơ quan; Triển khai kế hoạch hoạt động dạy hè 2026.	31/5/2026	
6+7	Phân công BGH trực hè; giáo viên dạy hè (nếu có).	Tuần 1/6/2026	
	Triển khai kế hoạch BDTX năm học 2026- 2027	Trong tháng 7/2026	
	Báo cáo công tác thực hiện PCCC và CNCH	Trong tháng 6/2026	
	Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ hè 2026 (nếu có).	Trong tháng 7/2026	
	Chuẩn bị các điều kiện bồi dưỡng hè 2026		
	Tổ chức tuyển sinh năm học 2026-2027	Tháng 6 +7	
	Tiến hành tu sửa cơ sở vật chất trong hè	Tháng 6 +7	
	Kiểm tra các hoạt động trong hè	Tháng 6 +7	

Ghi chú: Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tiễn và các văn bản chỉ đạo của các cấp, nhà trường sẽ điều chỉnh nội dung kế hoạch cho phù hợp./.